

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày: 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông **Tô Văn Ngọc**

2. Bà **Ngô Thị Yên**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Hải Yến** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Kim Thanh** - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1986. Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, thị trấn QM, huyện ML, thành phố Hà Nội và nơi ở hiện nay: Thôn N, xã KC, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông: Nguyễn Ngọc T (đã chết). Con bà: Hạ Thị M, sinh năm: 1967. Bị cáo có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6316752/2024/PV06 ngày 01/4/2024 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 cho đến nay tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ **Anh Trần Tuấn A**, sinh năm 1999. HKTT: Thôn NC, xã VN, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 00^h30' ngày 15/12/2023, tổ công tác Công an xã Kim Chung - Công an huyện Đông Anh kiểm tra hành chính nhà nghỉ Bảo Ngọc III có địa chỉ thôn Nhuế, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội do Nguyễn Thị T làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra, T cho biết nhà nghỉ có 02 khách thuê tại 02 phòng là 301 và 303.

Tiến hành kiểm tra phòng 301 phát hiện trong phòng có Trần Tuấn A có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra hành chính, khám xét phát hiện, thu giữ: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đỏ đen, có số IMEI 1 : 862762046146678, số IMEI 2 : 862762046146660, lắp sim số 097681384602 và 02 (hai) loa nhãn hiệu Samsung màu đen trên giường ngủ; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (3x3)cm bên trong dính chất bột màu trắng nghi là ma túy trên mặt bàn. Khám người đối với Tuấn A không phát hiện, thu giữ gì. Tại chỗ, Tuấn A khai nhận 01 túi nilon bên trong dính chất bột màu trắng là túi đựng ma túy “keo” Tuấn A mua của Nguyễn Thị T với giá 400.000 đồng để sử dụng và đã sử dụng hết một mình.

Tiếp tục kiểm tra phòng 303 phát hiện Trần Văn Th đang nằm ngủ, khám người theo thủ tục hành chính đối với Th và kiểm tra toàn bộ phòng 303 không phát hiện, thu giữ gì liên quan ma túy.

Quá trình kiểm tra, Nguyễn Thị T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an 01 (một) túi nilon kích thước (6x4)cm bên trong có chứa 01 viên ma túy “keo” và 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu vàng, IMEI: 353776392006969, lắp sim số 0387971986. Công an xã Kim Chung tiến hành lập biên bản đưa các đối tượng và tang vật về trụ sở Công an xã để làm việc.

Xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Nguyễn Thị T và Trần Tuấn A cho kết quả dương tính; Trần Văn Th cho kết quả âm tính.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Thị T vào cùng ngày, cơ quan CSĐT – Công an huyện Đông Anh tiếp tục, phát hiện thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng, viên màu đỏ, kích thước (10,5x7)cm bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu xanh, kích thước (9x6,5)cm bên trong chứa 104 viên nén hình tròn màu hồng và 02 viên nén màu xanh cùng 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (7x4)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng đều nghi là ma túy tổng hợp tại phía sau cửa ra vào phòng ngủ của T tại tầng 2 của nhà nghỉ.

Tổ công tác đưa Nguyễn Thị T, Trần Tuấn A và Trần Văn Th cùng tang vật về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 8264/KLGD – PC09 ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 túi nilông có dính ma túy loại MDMA thu giữ của Trần Tuấn A; 01 viên nén màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Nguyễn Thị T là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,384 gam.

Tại bản kết luận giám định số 8301/KLGD – PC09 ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận số ma túy thu giữ

của T trong quá trình khám xét: 104 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 11,228 gam; 02 viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,208 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,630 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị T khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/12/2023, khi T đang ở nhà nghỉ Bảo Ngọc III có địa chỉ thôn Nhuế, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội do T làm chủ thì nhận được cuộc gọi từ ứng dụng Zalo của Trần Tuấn A gọi đến để đặt phòng nghỉ, T đồng ý. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, Tuấn A đến nhà nghỉ thuê phòng, T cho Tuấn A thuê phòng 301. Khoảng 10 phút sau, T đang ở tầng 2 của nhà nghỉ thì Tuấn A xuống hỏi mua ma túy “ke”, T bảo không có và báo lại chỉ có ma túy “kẹo”. Tuấn A đồng ý mua 01 viên ma túy “kẹo” của T với giá 400.000 đồng, Tuấn A chuyển 400.000đ đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 0387971986 mang tên Nguyễn Thị T. Sau khi nhận được tiền T lấy ma túy trong người ra đưa cho Tuấn A. Mua được ma túy Tuấn A lên phòng.

Khoảng 15 phút sau, Tuấn A tiếp tục xuống tầng 2 gặp T hỏi mượn loa để nghe nhạc và sử dụng ma túy, T đồng ý. Tuấn A được T cho mượn hai chiếc loa rồi sau đó quay trở lại phòng 301 nghe nhạc và sử dụng ma túy một mình. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày có Trần Văn Th đến thuê phòng. T cho anh Th thuê phòng 303. Đến 00 giờ 30 phút, ngày 15/12/2023 công an xã Kim Chung tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Bảo Ngọc 3 và phát hiện các hành vi vi phạm trên.

Về nguồn gốc số ma túy phát hiện, thu giữ khi kiểm tra hành chính và khám xét khẩn cấp nơi ở, T khai tự tìm hiểu và mua của một người đàn ông không quen biết qua mạng hết 2.000.000 đồng vào khoảng tháng 05/2023 rồi đem cất giấu ở nhà để bán cho khách có nhu cầu sử dụng để kiếm lời. T không biết địa chỉ, họ tên của người đàn ông này.

Quá trình điều tra, T khai nhận số ma túy “kẹo” bán cho Tuấn A ngày 14/12/2023 được lấy từ số ma túy nói trên và T mua của người này 300.000 đồng/viên ma túy “kẹo”. Ngoài bán ma túy trót lọt cho Tuấn A vào ngày 14/12/2023 thì T chưa bán ma túy cho ai khác.

Mục đích T bán cho Tuấn A để hưởng lợi số tiền chênh lệch giữa giá mua và giá bán là 100.000 đồng nhằm kiếm lời tiêu xài cá nhân.

Nguyễn Thị T khai ngoài việc hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Tuấn A thì chưa được hưởng lợi gì khác từ việc cho Tuấn A thuê phòng để sử dụng ma túy. T không thỏa thuận trước hay bắt Trần Tuấn A phải trả thêm tiền gì.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-ĐA ngày 02/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,384 gam ma túy MDMA (PC09 thu mẫu: 0,058 gam), 12,066 gam ma túy Methamphetamine (PC09 thu mẫu 0,770 gam), 01 vỏ nilon dính ma túy MDMA.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại OPPO thu giữ của Tuấn A dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng truy thu của bị cáo là tiền thu lời bất chính.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h30' ngày 15/12/2023, tại nhà nghỉ Bảo Ngọc III thuộc thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị T đã có hành vi sử dụng nhà nghỉ thuộc quyền quản lý của mình cho anh Trần Tuấn A thuê sử dụng ma túy trái phép và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng 12,450 gam ma túy loại MDMA thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA...tổng khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quan điểm của đại diện

Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,384 gam ma túy MDMA (PC09 thu mẫu: 0,058 gam) và 12,066 gam ma túy Methamphetamine (PC09 thu mẫu 0,770 gam) là vật cấm lưu hành, 01 vỏ nilon dính ma túy MDMA chứa vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại OPPO thu giữ của Trần Tuấn A dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000 đồng truy thu của bị cáo là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với ông Lê Văn Côn là chủ nhà cho bị cáo thuê để hoạt động kinh doanh từ năm 2015 có lập hợp đồng thuê, việc hoạt động kinh doanh cụ thể của bị cáo ông không biết, không liên quan gì.

[8] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị T** 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành **11 (Mười một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên trong có chứa 01 vỏ nilon dính ma túy MDMA có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ niêm phong và Trần Tuấn A.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy dán kín bên trong có chứa 0,384 gam ma túy MDMA (PC09 thu mẫu: 0,058 gam) có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ niêm phong và Nguyễn Thị T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy dán kín bên trong có chứa 12,066 gam ma túy Methamphetamine (PC09 thu mẫu 0,770 gam) có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ niêm phong và Nguyễn Thị T.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 loa màu đen nhãn hiệu Samsung.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone, màu vàng, IMEL: 353776392006969, bên trong lắp sim số thuê bao: 0387971986.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ, IMEL 1: 862762046146678, IMEL 2: 862762046660 bên trong lắp sim số thuê bao: 0979.681.3846 không mở được mặt khóa điện thoại, niêm phong trong 01 phong bì dán kín.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2024 giữa Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 03/5/2024).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- Viện KSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

